

Bản án số: 09/2025/HSST

Ngày 13/03/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà: **Lê Thị Tâm**

Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Quang Tùng và ông Lê Văn Bồng**

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tham gia phiên tòa:

Ông: Nguyễn Minh Cường - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 3 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2025/HSST ngày 13/01/2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST- HS ngày 28/02/2025 đối với bị cáo: Lê Văn T, sinh ngày 11/12/1977, tại xã TH, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú tại: Thôn Hải Thành, xã TH, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; con ông: Lê Văn T (đã chết); con bà Vũ Thị L; có vợ: Hoàng Thị H, bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/8/2024 đến ngày 28/8/2024, chuyển tạm giam từ ngày 28/8/2024 đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

+ BỊ HẠI: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1949 (đã chết);

+ ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA BỊ HẠI BÀ NGUYỄN THỊ T:

Anh Lê Công T, sinh năm: 1979 (con trai bà T).

Trú tại: Thôn 2 TN, xã XD, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 22/8/2024, Lê Văn T, trú tại thôn Thôn HT, xã TH, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa, có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô Wave anpha màu đen, biển kiểm soát: 36 MA-016.22, có gác xe chở theo khung kim loại phía sau, kích thước (1x0,63x0,65)m, hai bên hông xe mô tô là các giỏ nhựa chở hàng hóa (rau, củ quả), trên khung kim loại có treo các túi bóng đựng hàng hóa, di chuyển từ huyện Thọ Xuân đến huyện TX để bán thực phẩm cho người dân.

Khi di chuyển đến km 69 +450 Quốc lộ 47 thuộc địa phận thôn TN3, xã XD, huyện Thường Xuân, Lê Văn T nhìn thấy bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1949, trú tại thôn TN2, xã XD đang dắt xe đạp chở các ghế gỗ, túi bóng bên trong có hàng hóa đang di chuyển ở phần đường bên phải cùng chiều, cách xe mô tô của T khoảng 15m. Khi khoảng cách giữa xe mô tô do T điều khiển cách bà T khoảng 3m đến 4m, T đánh lái xe mô tô sang bên trái để vượt qua bà T nhưng không xi nhan, không bấm còi và không giảm tốc độ. Khi đang vượt qua bà T thì túi bóng đựng rau xanh treo ở hông bên phải khung kim loại phía sau xe mô tô đã va quyết với bà Thịnh khiến xe mô tô bị rung lắc nhẹ. Tuy nhiên T không dừng lại mà đi tiếp về phía trước được 3m thì nghe thấy tiếng “rầm” nên T mới đánh lái về phía bên phải đường theo hướng di chuyển và dừng xe rồi quay đầu lại nhìn thấy bà T và xe đạp đã ngã nằm xuống đường, bà T nằm bất tỉnh. Ngay sau đó có một người đàn ông đi xe máy qua, dừng lại đi đến đỡ xe cho T, nhưng do muốn trốn tránh trách nhiệm, T không xuống xe kiểm tra tình trạng của bà T và đưa đi cấp cứu mà đã bỏ đi khỏi hiện trường. Hậu quả bà Nguyễn Thị T bị chấn thương sọ não được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Thường Xuân, sau đó được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, tuy nhiên do thương tích nặng bà Thịnh đã tử vong. Về phía Lê Văn T, sau khi giao hàng xong thì điều khiển xe mô tô về nhà ở xã TH, huyện TX. Đến chiều ngày 22/8/2024, T biết được thông tin bà T đã tử vong và nhận thức được hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn, sau đó bỏ đi khỏi hiện trường, bỏ mặc và không đưa nạn nhân đi cấp cứu là vi phạm pháp luật nên đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân để đầu thú, khai nhận lại toàn bộ nội dung sự việc như trên.

Tại Kết luận giám định số: 3121/KLGĐTT-PC09 ngày 27/8/2024 của Phòng PC09, Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị T là do: Chấn thương sọ não.

Tại Kết luận giám định số 6514/KL-KTHS ngày 28/8/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trong mẫu máu ghi thu của Nguyễn Thị T gửi giám định không tìm thấy ethanol (cồn).

Tại Kết luận số 6511/KL-KTHS ngày 10/9/2024 của Cục C09, Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu ghi thu của Nguyễn Thị T gửi giám định. Tiến hành đo nồng độ cồn và kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của Lê Văn T, kết quả Lê Văn T không có nồng độ cồn và âm tính với các chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 3404/KL-KTHS ngày 18/9/2024 của Phòng PC09, Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 36AM-016.22 và xe đạp; Không đủ cơ sở xác định hướng chuyển động của xe mô tô biển kiểm soát 36AM-016.22 và xe đạp khi xảy ra tai nạn; Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe mô tô biển kiểm soát 36 AM 016.22 và xe đạp khi xảy ra tai nạn.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 04 đoạn Video có ghi lại hình ảnh của vụ tai nạn giao thông nêu trên, được sao lưu theo quy định và lưu trữ trong 02 (hai) đĩa DVD-R màu vàng, nhãn hiệu maxell. Tại kết luận giám định số: 3981/KL-KTHS ngày

22 tháng 10 năm 2024 của Phòng PC09, Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: “Không phát hiện dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 04 (bốn) tệp video của 02 (hai) DVD-R gửi giám định.

Quá trình điều tra xác định nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do Lê Văn T vượt xe mà không có báo hiệu xi nhan, còi, không đảm bảo an toàn dẫn đến túi ni lông đựng rau xanh treo bên hông phải khung kim loại phía sau xe mô tô do Tường điều khiển va quyết với bà Nguyễn Thị T đang dắt xe đạp di chuyển ở phần đường bên phải cùng chiều đi phía trước. Hậu quả, bà T bị ngã xuống đường, chấn thương sọ não và tử vong vào ngày 22/8/2024. Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Lê Văn T đã bỏ đi khỏi hiện trường, bỏ mặc không đưa nạn nhân đi cấp cứu.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra và tại phiên Tòa đại diện hợp pháp của bị hại anh Lê Công Thường có đơn yêu cầu bị cáo Lê Văn T bồi thường 200.000.000đồng (hai trăm triệu đồng), trong đó:

1. Chi mai táng phí (mua quan tài, trống kèn, rạp và một số chi phí khác): 55.000.000đồng.
2. Chi nằm viện (gồm thuê xe, máy thở, city, bình oxi): 20.000.000đồng;
3. Bồi thường tổn thất về tinh thần cho gia đình: 125.000.000đồng. Bị cáo đã tác động với gia đình bồi thường 50.000.000 đồng cho bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục yêu cầu bồi thường 150.000.000đồng.

+ Về thu giữ và xử lý vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ các đồ vật, tài liệu gồm: 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen, biển số đăng ký: 36AM-016.22, yên xe phía sau có gắn bộ giá đỡ tự chế bằng kim loại (gắn với tay nâng phía sau) có kích thước 90cm x40cmx87cm; 01 (một) xe đạp (loại xe đạp nữ) màu sơn đỏ vàng, thân xe in dòng chữ “Design, đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm, màu đỏ, đã qua sử dụng; 02 (hai) chiếc dép (loại dép lê) màu đỏ, kích thước mỗi chiếc (23x10)cm, nhãn hiệu “Hải Yến”; 04 (bốn) giỏ nhựa, trong đó 03 giỏ màu vàng, 01 giỏ màu đỏ; 01 (một) khung giá, thùng tự chế gia công bằng kim loại có kích thước 1m x 0,63m x 0,65m; 01 (một) xô nhựa màu đen; 01 (một) áo sơ mi dài tay, màu tím, kích thước (28 x40) cm, áo đã qua sử dụng, áo của bà Nguyễn Thị T sử dụng khi xảy ra tai nạn ngày 22/8/2024; 02 (hai) đĩa DVD - R màu vàng, nhãn hiệu maxell.

+ Xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số đăng ký 36 AM-016.22; mũ bảo hiểm, 04 (bốn) giỏ nhựa; 01 (một) khung giá, thùng tự chế gia công bằng kim loại; 01 (một) xô nhựa màu đen xác định là tài sản chung của Lê Văn T và vợ là Hoàng Thị H nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Hoàng Thị H; Đối với 01 (một) chiếc xe đạp; 02 (hai) chiếc dép và 01 (một) áo sơ mi dài tay, màu tím xác định là tài sản của nạn nhân Nguyễn Thị T nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lê Công T là đại diện gia đình bị hại Nguyễn Thị Thịnh; 02 (hai) đĩa DVD-R màu vàng, nhãn hiệu maxell được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 04/CT-VKSTX ngày 13/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố Lê Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày 22/8/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên Tòa bị cáo Lê Văn T đồng ý bồi thường số tiền mà đại diện bị hại yêu cầu là 200.000.000đồng, bị cáo tác động với gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại bà Nguyễn Thị T 50.000.000 đồng, số tiền bị cáo còn phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại 150.000.000đồng, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện về phần bồi thường của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST và DSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thường Xuân, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, Biên bản khám nghiệm tử thi; biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 05 giờ 10 phút ngày 22/8/2024, tại khu vực Km 69+ 450 Quốc lộ 47 thuộc địa phận thôn Thống Nhất 3, xã Xuân Dương, Lê Văn Tường, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha màu đen, biển kiểm soát: 36MA-016.22, có gác xe, chở theo khung kim loại phía sau, hai bên hông xe mô tô là các giỏ nhựa chở hàng hóa (rau, củ quả), trên khung kim loại có treo các túi bóng đựng hàng hóa, di chuyển từ huyện TX đến huyện Thường Xuân đã vượt xe mà không có báo hiệu xi nhan, còi, không đảm bảo an toàn dẫn đến túi ni lông đựng rau xanh treo bên hông phải khung kim loại phía sau xe mô tô do Tường điều khiển đã va quệt với bà Nguyễn Thị T đang dắt xe đạp di chuyển ở phần đường bên phải cùng chiều phía trước, làm bà Nguyễn Thị T bị ngã xuống đường dẫn đến chấn thương sọ não và tử vong vào ngày 22/8/2024. Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Lê Văn T đã bỏ đi khỏi hiện trường, bỏ mặc không đưa

nạn nhân đi cấp cứu. Hành vi của Lê Văn T đã vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 14, khoản 1 Điều 38 Luật giao thông đường bộ năm 2008, gây tai nạn giao thông làm chết 01 người. Cấu thành đầy đủ tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân đã truy tố đối với Lê Văn T là chính xác, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo; Bị cáo không tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên đến Công an huyện Thường Xuân đầu thú, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; gia đình có hoàn cảnh khó khăn; sau khi sự việc xảy ra đã tác động với gia đình tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, tại phiên Tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Từ những căn cứ trên, áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình tuyên phạt bị cáo T một mức án nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Văn T xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại số tiền đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu gồm chi phí mai táng phí, chi nằm viện và bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm tổng cộng 200.000.000đồng, đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận 50.000.000đồng, số tiền còn lại bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại 150.000.000đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

[7]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” đề nghị mức hình phạt; về trách nhiệm dân sự, án phí là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Lê Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”;

Xử phạt: Lê Văn T 37 (ba mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2024, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 591 Bộ luật dân sự. Buộc Lê Văn T phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại 150.000.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”. Bị cáo T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự và 7.500.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/3/2025).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Phân trại tạm giam khu vực Thường Xuân;
- Lưu HS vụ án.

**TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thị Tâm

